

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 102/2023/HS -
ST

Ngày: 23-10-2023.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Yến**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lại Thị Thúy Hằng**

Ông Lê Đức Dũng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Bích** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Sơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 111/2023/TLST-HS ngày 04/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2023/QĐXXST-HS ngày 09/10/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1991, tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Buôn bán trái cây; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: **Nguyễn Ngọc B**, sinh năm 1952 và bà: **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1954; Vợ: **Dương Thị Hồng S**, sinh năm 1992 và có 02 người con, sinh năm 2019 và năm 2021; Gia đình có 05 chị em, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/6/2023 và bị tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an huyện C** cho đến nay.

* **Người làm chứng:** Anh **Nguyễn Ngọc Hữu D**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: **Ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.**

(Bị cáo có mặt, người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc Đ là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2022. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 16 giờ ngày 19/6/2023, **Đ** đi bộ qua địa phận **xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai** để mua ma túy của một người đàn ông tên **B1** (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 400.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, **Đ** mang về nhà cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 12 giờ ngày 21/6/2023, **Đ** cầm số ma túy trên đi đến khu vực lô cao su GH17, thuộc **ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai** (cách nhà **Đ** 500 mét) để sử dụng. Trong lúc **Đ** đang ngồi chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị lực lượng **Công an xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai** phát hiện, bắt quả tang trong lòng bàn tay phải của **Đ** đang cầm 01 bịch nilon màu trắng, được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 1315/KL-KTHS ngày 28/6/2023, **Phòng K1 Công an tỉnh Đ** kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1370gam, loại: Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,0947 gam.

Vật chứng vụ án:

- 01 phong bì niêm phong có dấu mộc tròn màu đỏ của **Phòng K1 Công an tỉnh Đ** số 1315/KL-KTHS ngày 28/6/2023, bên trong có chứa 0,0947 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy. Tất cả các vật chứng trên, hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ.

Tại bản Cáo trạng số 108/CT-VKS ngày 04/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố bị cáo **Nguyễn Ngọc Đ** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 - BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 47 - BLHS 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc Đ** từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2023.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy gói niêm phong có hình dấu đỏ của **Phòng K1 Công an tỉnh Đ** số 1315/KL-KTHS ngày 28/6/2023, bên trong có chứa 0,0947 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật áp dụng: Khoảng 12 giờ ngày 21/6/2023, **Đ** cầm ma túy đi đến khu vực lô cao su GH17, thuộc **ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai** để sử dụng thì bị lực lượng **Công an xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai** phát hiện, bắt quả tang **Đ** đang cầm 01 bịch nilon màu trắng, được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Qua giám định, mẫu chất bột màu trắng được niêm phong là ma túy, có khối lượng: 0,1370 gam, loại: Methamphetamine.

Hành vi của **Đ** đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ truy tố bị cáo theo điểm c, khoản 1, Điều 249 – BLHS là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có trình độ, hiểu được tác hại của ma túy cũng như việc nhà nước có những hình phạt nghiêm khắc về ma túy nhưng vẫn vi phạm nên cần xử phạt tù để bị cáo có thời gian cai nghiện và cải tạo, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: **Nguyễn Ngọc Đ** không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 - BLHS.

[4] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong có hình dấu đỏ của **Phòng K1 Công an tỉnh Đ** số số 1315/KL-KTHS ngày 28/6/2023, bên trong có chứa 0,0947 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy. Tất cả các vật chứng trên, hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Đối với người đàn ông tên **B1** (không rõ nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho **Đ**, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C** tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[6] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38, Điều 47 - Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Ngọc Đ 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2023.

2. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong có hình dấu đỏ của **Phòng K1 Công an tỉnh Đ** số số 1315/KL-KTHS ngày 28/6/2023, bên trong có chứa 0,0947g ma túy, loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy. Tất cả các vật chứng trên, hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án

dân sự huyện Cẩm Mỹ theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/10/2023 giữa Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ.

3. Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Đức Dũng Lại Thị Thúy H

Nguyễn Thị Hải Y

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- Công an huyện Cẩm Mỹ;
- THADS huyện Cẩm Mỹ;
- Trại tạm giam Công an huyện Cẩm Mỹ;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hải Yến

